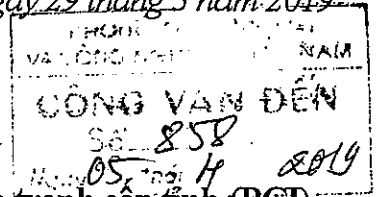


NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY



Ban P. kế: Về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

5/4/19

MST 8/4

Qua 7 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 18/4/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh", môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả; nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của doanh nghiệp được nâng lên; môi trường kinh doanh được cải thiện, thu hút đầu tư có bước đột phá. Tỉnh đã quan tâm, chú trọng xây dựng, ban hành nhiều cơ chế, chính sách, công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh. Công tác quy hoạch, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp được ưu tiên đầu tư; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các hội doanh nghiệp trên địa bàn được thành lập và là cầu nối giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân. Chỉ số PCI của tỉnh trong những năm qua được cải thiện. Nhiều mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đã đạt và vượt kế hoạch đề ra; một số dự án lớn, trọng điểm đã và đang triển khai thực hiện, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh vẫn còn bộc lộ một số hạn chế cần sớm có những giải pháp khắc phục như: Tính ổn định của các chỉ số thành phần PCI chưa cao, việc thu hút đầu tư chưa có chiến lược dài hạn; cải cách thủ tục hành chính có lúc, có nơi còn chậm và chưa thực sự hiệu quả; cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giải quyết những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tuy đã có nhiều chuyển biến, nhưng kết quả chưa được như mong muốn; vẫn còn có tình trạng cán bộ, công chức, viên chức những nhiều trong giải quyết công việc đối với người dân và doanh nghiệp; hạ tầng một số khu, cụm công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ; chưa tạo lập được nhiều quỹ đất dành cho đầu tư, phát triển;...

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, điều hành quyết liệt của chính quyền và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết của Chính phủ, nghị quyết của Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Xây dựng và triển khai chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Thực hiện việc trao đổi, giao dịch văn bản giữa các cơ quan Nhà nước bằng văn bản điện tử có chữ ký số đạt trên 85% trước năm 2021. Tiếp tục phấn đấu đến hết năm 2020, giảm ít nhất tới 40% thời gian so với quy định và thực hiện đồng thời các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Hết năm 2019, thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền ở mức độ 4 (theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ).

2. Phấn đấu bình quân mỗi năm có trên 800 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và đến hết năm 2025, trên địa bàn tỉnh có trên 12.000 doanh nghiệp hoạt động.

3. UBND tỉnh; UBND cấp huyện; các sở, ban, ngành tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, người dân định kỳ hàng tháng khi có yêu cầu để nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân và các dự án đầu tư trên địa bàn.

4. Tiếp tục duy trì những chỉ số thành phần của PCI có thứ hạng cao và cải thiện, tăng điểm đối với những chỉ số thấp điểm. Phấn đấu ổn định và nâng cao thứ hạng PCI của tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; quản lý, điều hành của chính quyền; giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Nội dung cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, quan trọng phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của các cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị và nhân dân, trong đó có vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên môn có chức năng.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

Công tác tuyên truyền phải được thường xuyên coi trọng, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tổ chức thực hiện, đảm bảo tạo sự chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

3. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính

Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trước năm 2020.

Công khai, minh bạch những chủ trương, cơ chế, chính sách, quy hoạch đã được phê duyệt, thủ tục hành chính, thông tin dữ liệu về các dự án liên quan đến lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Hằng năm, tiến hành đánh giá kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính để chủ động có giải pháp khả thi, hiệu quả.

Đổi mới, nâng cao năng lực thực thi công vụ, chất lượng phục vụ, văn hóa ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý nghiêm những hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực hoặc vi phạm khác của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc đối với người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành của hệ thống công quyền. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch điện tử có liên quan.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng

Thực hiện đồng bộ việc huy động các nguồn lực; ưu tiên nguồn lực dành cho đầu tư phát triển trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng các khu, cụm công nghiệp.

5. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; nghị quyết hằng năm của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Chủ động rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới và công khai, minh bạch các quy định, chính sách liên quan tới doanh nghiệp. Tạo sự bình đẳng, công bằng giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tín dụng, đất đai và các nguồn lực tài chính.

Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh; xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối doanh nghiệp vừa và nhỏ với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, giữa người dân với doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình kết nối doanh nghiệp với các tổ chức ngân hàng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể trong tiếp cận vốn tín dụng.

Tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu, triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn; kiên quyết thu hồi các dự án vi phạm, chậm tiến độ, kém hiệu quả, sử dụng đất sai mục đích, đồng thời làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Chính phủ, của tỉnh về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, du lịch, phát triển công nghiệp hỗ trợ. Ưu tiên đối với các dự án sử dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

Thiết lập, công khai đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý thông tin của các tổ chức, cá nhân tại các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh, đặc biệt là người đứng đầu.

Cấp ủy, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ đối với các hộ kinh doanh chuyển đổi lên mô hình doanh nghiệp.

Thực hiện đa dạng hóa các hình thức đào tạo, mở rộng liên doanh, liên kết đào tạo nghề; khuyến khích liên kết, hợp tác giữa các cơ sở dạy nghề với các doanh nghiệp.

Phát huy lợi thế của Đại học Thái Nguyên và hệ thống các trường cao đẳng, dạy nghề trên địa bàn để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ yêu cầu, nhu cầu của các doanh nghiệp. Nâng cao vai trò, vị trí của Hiệp hội Doanh nghiệp, các hội doanh nghiệp trong hợp tác với các cơ sở đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn trong sản xuất, kinh doanh.

Xây dựng và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ học viên đào tạo nghề. Tổ chức tốt việc giới thiệu việc làm và cung cấp thông tin thị trường lao động. Chú trọng đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, tin học...; nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo, ý thức kỷ luật của đội ngũ doanh nhân, công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế.

6. Nâng cao hiệu quả định hướng thu hút, xúc tiến đầu tư

Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, đa dạng các hình thức thu hút đầu tư, ưu tiên lựa chọn các nhà đầu tư lớn, có tiềm lực và chiến lược đầu tư dài hạn, tạo sự lan tỏa. Gắn hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư Quốc gia, kế hoạch xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong cả nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, mạng xã hội trong xúc tiến đầu tư; tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

Hoạt động xúc tiến đầu tư cần thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính liên ngành, liên vùng và gắn với chuỗi giá trị sản phẩm. Kịp thời điều chỉnh định hướng xúc tiến đầu tư vào ngành, lĩnh vực phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh như: Lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường, các lĩnh vực du lịch, dịch vụ (hệ thống các khách sạn 5 sao, khu vui chơi giải trí cao cấp; các khu du lịch nghỉ dưỡng, sân golf,...); đặc biệt, tập trung thu hút nguồn vốn đầu tư vào vùng Hồ Núi Cốc, sườn đông Tam Đảo, ATK Định Hóa, Tổ hợp Khu đô thị, công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ Yên Bình,... tạo điểm nhấn, động lực phát triển nhanh và bền vững.

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành quyết liệt, huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện chịu trách nhiệm trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết, trong đó xác định lộ trình, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện; định kỳ tháng 12 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

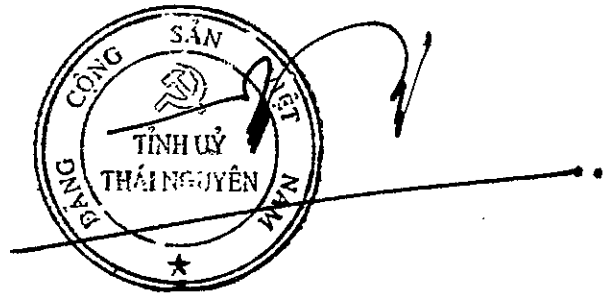
2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy; các đảng đoàn, các ban cán sự đảng, các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban xây dựng Đảng, UBKT Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các hiệp hội, hội doanh nghiệp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (130). *Hưu*

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Quốc Tô